

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN YÊN
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 11-03-2020

V/v: Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN YÊN, TỈNH YÊN BÁI.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Thoảng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Hùng

Ông Đoàn Văn Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hiếu – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Ông Lương Xuân Toàn – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 03 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 324/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2019 về việc: Ly hôn. Theo Quyết định hoãn phiên tòa số: 05/2020/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị P, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn T, xã A, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái (có mặt)

- Bị đơn: Anh Phạm Văn Q, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn T, xã A, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ly hôn, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn chị Phạm Thị P trình bày: Tôi và anh Q kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện. Đăng ký ngày 21/6/2010 tại UBND xã A, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau không hạnh phúc. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng tôi ở với nhau không có con chung từ đó dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng thường xuyên xảy ra. Anh Q đánh tôi công an xã đã phải đến can thiệp nhiều lần nhưng anh Q không

thay đổi. Hiện nay chúng tôi đã sống ly thân nhau. Nay tôi xác định tình cảm vợ chồng không còn. Đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi ly hôn anh Q.

* Về con chung: Chưa có

* Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án. Tòa án nhân dân huyện Văn Yên đã nhiều lần báo gọi và gửi Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Q không có mặt theo các giấy tờ của Tòa án. Hiện nay hộ khẩu anh Q tại thôn T, xã A, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái. Những lần Tòa án gửi các giấy tờ cho anh Q đã nhận và biết việc Tòa án đang giải quyết việc ly hôn giữa chị P và anh nhưng anh Q cố tình trốn tránh không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án nên Tòa án không thể lấy lời khai và hòa giải theo quy định của pháp luật Tố tụng dân sự được.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên phát biểu ý kiến: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa. Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng thủ tục tố tụng dân sự, quyền và nghĩa vụ của các đương sự được đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Đề nghị HĐXX áp dụng điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị P được ly hôn anh Q. Về con chung không có; Về tài sản chung, nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tranh chấp về Hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại khoản 1 điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc thụ lý và giải quyết đơn khởi kiện của Tòa án là đúng thẩm quyền được quy định tại điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án đã triệu tập bị đơn họp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt. Tòa án tiến hành xét xử vụ án là đúng quy định tại điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tư cách người tham gia tố tụng: Tòa án đã xác định đúng tư cách của người tham gia tố tụng gồm nguyên đơn, bị đơn trong vụ án.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị P và anh Phạm Văn Q kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái vào ngày 21 tháng 06 năm 2010 là hôn nhân hợp pháp. Chị P cho rằng sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau không hạnh phúc. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng ở với nhau không có con chung từ đó dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng thường xuyên xảy ra. Hiện nay anh chị đã sống ly thân nhau. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn. Chị P xin ly hôn anh Q là có căn cứ.

Tại điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình quy định: “*Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình*”.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của đương sự, phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Đã xác định chị P và anh Q sống với nhau gần 10 năm không có con chung nên mâu thuẫn vợ chồng có xảy ra hiện nay anh chị đã sống ly thân nhau. Từ đó có căn cứ cho rằng tình trạng hôn nhân giữa chị P và anh Q đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy cần áp dụng điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 để xử cho chị P được ly hôn anh Q là có căn cứ.

[4] Về con chung: Chưa có

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về án phí: Chị P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điều 56; 57 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ khoản 4 điều 147; điểm b khoản 2 điều 227; 271; 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Phạm Thị P được ly hôn anh Phạm Văn Q.
2. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
3. Về án phí: Chị Phạm Thị P phải chịu 300.000đồng tiền án dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: AA/2017/0003372 ngày 03/12/2019 tại Thi hành án dân sự huyện Văn Yên. Xác nhận chị P đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.
4. Về quyền kháng cáo: Chị Phạm Thị P được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Phạm Văn Q vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Văn Yên;
- Chi cục THADS huyện Văn Yên;
- Các đương sự;
- UBND xã A.
- Lưu HS-TQĐ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Thoảng

